

I. NỘI DUNG ÔN TẬP

1. Chủ đề: Các quyền cơ bản của công dân.
2. Bài 18: Quyền khiếu nại, tố cáo của công dân.
3. Bài 19: Quyền tự do ngôn luận.

* Yêu cầu:

- Học sinh nắm được kiến thức phần nội dung bài học.
- Xem lại phần bài tập, luyện tập trong SGK.

II. MỘT SỐ CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM VÀ TỰ LUẬN MINH HỌA:

I. Trắc nghiệm

Câu 1. Tôn trọng tài sản của người khác thể hiện phẩm chất đạo đức nào trong các phẩm chất sau?

- A. Trung thực.
- B. Thật thà.
- C. Liêm khiết.
- D. Tự trọng.

Câu 2. Quyền định đoạt tài sản của công dân là

- A. quyền quyết định đối với tài sản như mua bán, tặng cho, để lại thừa kế, phá hủy, vứt bỏ,....
- B. quyền khai thác giá trị sử dụng của tài sản.
- C. quyền trực tiếp nắm giữ, quản lí tài sản.
- D. quyền sở hữu về thu nhập hợp pháp.

Câu 3. Em nhìn thấy một bạn vẽ bản lên tường lớp học. Em sẽ chọn cách ứng xử nào sau đây?

- A. Coi như không nhìn thấy.
- B. Bảo bạn không được làm bản tường.
- C. Vẽ cùng bạn.
- D. Đánh bạn vì vẽ bản tường.

Câu 4. Những lợi ích chung dành cho mọi người và xã hội là

- A. lợi ích của tập thể.
- B. lợi ích của nhà nước.
- C. lợi ích công cộng.
- D. lợi ích của gia đình.

Câu 5. Em **không** ủng hộ việc làm nào sau đây?

- A. Không vứt rác bừa bãi.
- B. Tiết kiệm nước.
- C. Không tắt quạt khi tan học.
- D. Vệ sinh lớp học sạch sẽ.

Câu 6. Quyền sở hữu tài sản của công dân bao gồm những quyền nào dưới đây?

- A. Quyền đem tặng, cho người khác.

- B. Quyền sử dụng định đoạt tài sản.
- C. Quyền chiếm hữu đối với tài sản.
- D. Quyền chiếm hữu, sử dụng, định đoạt tài sản.

Câu 7. Đối với tài sản người khác cần

- A. tôn trọng tài sản người khác.
- B. không tham lam trộm cắp.
- C. sống ngay thẳng, thật thà.
- D. đăng ký quyền sở hữu.

Câu 8. Công dân có quyền sở hữu

- A. thu nhập hợp pháp.
- B. nhà ở, của cải để dành.
- C. tư liệu sinh hoạt, tư liệu sản xuất.
- D. thu nhập hợp pháp, nhà ở, của cải, tư liệu sinh hoạt, tư liệu sản xuất.

Câu 9. Việc ông A cho con gái thừa kế 1 mảnh đất đứng tên mình là ông thực hiện quyền nào?

- A. Quyền sử dụng.
- B. Quyền định đoạt.
- C. Quyền chiếm hữu.
- D. Quyền tranh chấp.

Câu 10. Tài sản nào dưới đây do Nhà nước quản lí?

- A. Phần vốn do cá nhân, tổ chức đầu tư vào doanh nghiệp.
- B. Phần vốn do cá nhân, tổ chức gửi tiết kiệm trong ngân hàng.
- C. Phần vốn và tài sản do Nhà nước đầu tư vào các doanh nghiệp.
- D. Phần vốn do doanh nghiệp nước ngoài đầu tư vào trong nước.

Câu 11. Trường hợp nào sau đây công dân có quyền sử dụng quyền tố cáo?

- A. Ông A làm nhà lấn sang đất nhà ông B.
- B. Công nhân bị trả lương không đúng theo hợp đồng lao động.
- C. Phát hiện một cơ sở sản xuất làm hàng giả.
- D. Cơ sở sản xuất bị đánh thuế cao hơn quy định.

Câu 12. Việc khiếu nại được thực hiện bằng đơn khiếu nại hoặc

- A. khiếu nại trực tiếp.
- B. thư khiếu nại.
- C. văn bản khiếu nại.
- D. công văn khiếu nại.

Câu 13. Chị A bị giám đốc cho thôi việc mà không nêu rõ lí do. Chị A có quyền gì?

- A. Quyền tố cáo.
- B. Quyền khiếu nại.
- C. Quyền bảo vệ tài sản cá nhân.
- D. Quyền bảo vệ tài sản nhà nước.

Câu 14. Công dân có quyền khiếu nại khi nào?

- A. Chứng kiến hành vi nhũng nhiễu dân.

- B. Biết về sự việc vi phạm pháp luật của một cá nhân.
- C. Bản thân bị kỉ luật oan.
- D. Biết về vụ việc vi phạm pháp luật của một tổ chức.

Câu 15. Đối tượng thực hiện quyền khiếu nại là gì?

- A. Mọi công dân.
- B. Cơ quan Nhà nước.
- C. Người bị thiệt hại.
- D. Người bị thiệt hại, người có thẩm quyền trong cơ quan Nhà nước.

Câu 16. Những việc làm nào được pháp luật nhà nước ta qui định trong quyền tự do ngôn luận của công dân?

- A. Viết thư nặc danh để vu cáo, nói xấu cán bộ.
- B. Trong các cuộc họp cơ sở, địa phương bàn về những vấn đề chung của xã hội.
- C. Xuyên tạc công cuộc đổi mới đất nước qua báo chí.
- D. Phát biểu linh tinh trong các cuộc họp.

Câu 17. Trong các tình huống dưới đây, tình huống nào thể hiện quyền tự do ngôn luận của công dân?

- A. Gửi đơn kiện ra tòa án đòi quyền thừa kế tài sản.
- B. Chất vấn đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân trong các kì tiếp xúc cử tri.
- C. Góp ý trực tiếp với người có hành vi xâm phạm tài sản nhà nước, xâm phạm quyền sở hữu công dân.
- D. Khiếu nại với cơ quan nhà nước về việc gia đình mình bị hàng xóm xâm lấn đất đai.

Câu 18. Quyền tự do ngôn luận là quyền của công dân đượcđóng góp ý kiến vào những vấn đề chung của đất nước, xã hội?

- A. tham gia bàn bạc, thảo luận.
- B. cung cấp thông tin.
- C. nói những điều mình thích.
- D. báo cáo.

Câu 19. Hiện nay, các thế lực thù địch trong và ngoài nước thường lợi dụng quyền con người, đặc biệt là quyền tự do ngôn luận, báo chí và tự do Internet để vu cáo Việt Nam là “chế độ độc tài toàn trị”; “Việt Nam vi phạm các công ước quốc tế về quyền con người mà họ đã ký kết”, “Việt Nam kiểm soát và kiểm duyệt gắt gao báo chí, tự do Internet”; Việt Nam “bắt bớ nhiều blogger”; “bịt miệng những người... yêu nước”. Những thông tin trên nói về vi phạm đến quyền nào?

- A. Quyền tự do ngôn luận.
- B. Quyền khiếu nại.
- C. Quyền tố cáo.
- D. Quyền xúc phạm danh dự, nhân phẩm.

Câu 20. Học sinh phát biểu ý kiến trong buổi sinh hoạt lớp là thể hiện quyền nào?

- A. Quyền xúc phạm danh dự, nhân phẩm.
- B. Quyền khiếu nại.
- C. Quyền tự do ngôn luận.
- D. Quyền tố cáo.

II. Tự luận

Câu 1. Khi phát hiện thấy chủ tịch UBND quận ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với chị H vượt quá thẩm quyền, ông A (hàng xóm của chị H) có quyền khiếu nại để giúp chị H giành lại công bằng không? Vì sao?

Câu 2. Khi đọc những quy định của pháp luật về quyền tự do ngôn luận, bạn N cho rằng, chỉ khi nào chúng ta được tự do phát ngôn mà không cần tuân thủ các quy định của pháp luật thì khi đó chúng ta mới thật sự có quyền tự do ngôn luận.

a. Em có đồng ý với quan điểm của bạn N hay không? Vì sao?

b. Nếu em là bạn N em sẽ làm gì?

Câu 3. Phân biệt điểm giống nhau và khác nhau giữa quyền khiếu nại và quyền tố cáo?